TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS - ST
Ngày 13/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Minh Huấn;

2. Ông Sùng A Cở;

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Má A Trư – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên toà: Ông Lã Chúc Cương, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa. Đối với bị cáo:

Giàng A L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17/02/2001 tại huyện T, tỉnh L; Nơi cư trú: Bản S, xã P, huyện T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: H'Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là: Giàng A L, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Bản S, xã P, huyện T, tỉnh L; Mẹ là: Giàng Thị D (Đã chết); Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn chị em; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 12/8/2021, bị cáo Giàng A L bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh L xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 28/2021/HSST ngày 12/8/2021. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo Giàng A L bị bắt tạm giữ từ ngày 20/9/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Bùi Văn H – Sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn Nậm Pươi, xã Nậm Búng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/9/2022, Giàng A L quan sát thấy trên vỉa hè gần khách sạn Long Anh, đường Thạch Sơn, thị xã Sa Pa có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21B2-178.49, của anh Bùi Văn H, chìa khóa xe còn cắm ở ổ khóa. L đi đến cách vị trí chiếc xe mô tô khoảng 02 mét, quan sát không có ai trông coi. L đi đến khởi động xe và điều khiển xe đi về nhà tại Bản S, xã P, huyện T, tỉnh L. Đến tối ngày 16/9/2022, ông Giàng A L là bố đẻ của L nghi ngờ chiếc xe mô tô là do L trộm cắp mà có nên đã trình báo và giao nộp chiếc xe trên cho Công an xã Phúc Than, huyện T, tỉnh L. Công an xã Phúc Than đã tạm giữ chiếc xe mô tô trên để giải quyết theo quy định.

Tại Bản kết luận định giá số 29/KL-HĐĐG ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Sa Pa, kết luận giá trị còn lại của tài sản được yêu cầu định giá là 17.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-SP ngày 30/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo Giàng A L về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A L từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt 20/9/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Giàng A L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Biên bản và kết luận định giá tài sản; Trích lục tiền án, tiền sự; Bản tự khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo; Biên bản ghi lời khai của người bị hại và người làm chứng; Bản kết luận điều tra số 02 ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sa Pa. Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 30/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 14/9/2022, Giàng A L đã trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21B2-178.49, của anh Bùi Văn H, có giá trị là 17.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết về xã hội cũng như pháp luật của nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi *"Trộm cắp tài sản"* là vi phạm pháp luật và trước khi phạm tội bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản", song chỉ vì động cơ vụ lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu sài cho bản thân, lười lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, do lần phạm tội trước của bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, đồng thời tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai về hình phạt, mức án là phù hợp với tích chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Song xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án số 24/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L đã xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp để quyết định hình phạt chung đối với bị cáo theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại sau khi nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave BKS 21B2 - 178.49 thuộc sở hữu của bị hại Bùi Văn H. Ngày 04/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sa Pa đã ra quyết định xử lý vật chứng số 39 trả lại tài sản cho anh Bùi Văn H là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Giàng A L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

[2] Về hình phạt: Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp với bản án số 24/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L. Buộc bị cáo phải chịu hình

phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo 20/9/2022.

[3] Về án phí**:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 nghị quyết 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Giàng A L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã SP;
- Công an thị xã Sa Pa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- PV 06, PC 10 Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo 1;
- Bị hại 1;
- THADS thị xã Sa Pa;
- Lưu HS, HSTHA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Thắng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Trọng Bằng **Vũ Minh Huấn** **Nguyễn Mạnh Thắng**